

Số: 33 /KH-BCH

Kiên Giang, ngày 18 tháng 4 năm 2019

KẾ HOẠCH

Phối hợp ứng phó tai nạn tàu, thuyền trên biển năm 2019 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

1. Tình hình liên quan đến tai nạn trên biển

a) Vùng ven bờ

- Tổng số 2.622 phương tiện công suất dưới 20cv.

- Dự kiến nguyên nhân xảy ra tai nạn: Do thiên tai gây ra (bão, áp thấp nhiệt đới, giông, lốc,...); Các vụ đâm va trên biển; do bất cẩn trong khi đang hoạt động trên biển dẫn đến cháy nổ làm chìm phương tiện.

- Các khu vực có thể xảy ra tai nạn: Luồng cảng Rạch Giá, Hà Tiên, Kiên Lương, Linh Huỳnh, Kênh Dài...

b) Vùng lộng

- Tổng số lượng phương tiện 2.508 phương tiện công suất từ 20 đến dưới 45cv.

- Dự kiến nguyên nhân xảy ra tai nạn: Do thiên tai gây ra (bão, áp thấp nhiệt đới, giông, lốc,...); Các vụ đâm va trên biển; do bất cẩn trong khi đang hoạt động trên biển dẫn đến cháy nổ làm chìm phương tiện.

- Các khu vực có thể xảy ra tai nạn: Các tuyến đường vận tải từ bờ ra các đảo (Rạch giá – Phú Quốc, Lại Sơn, Nam Du; Hà Tiên – Phú Quốc, Tiên Hải; Phú Quốc – Thổ Châu...); Khu vực vùng biển từ quần đảo Nam Du đến huyện đảo Phú Quốc, xã đảo Thổ Châu.

c) Vùng khơi

- Tổng số lượng 5.569 phương tiện (trong đó 854 phương tiện (công suất từ 45 đến dưới 90cv); 214 phương tiện (công suất từ 90 đến dưới 150cv); 619 phương tiện (công suất từ 150 đến dưới 250cv); 1.171 phương tiện (công suất từ 250 đến dưới 400cv); 2.711 phương tiện (công suất từ 400cv trở lên).

- Dự kiến nguyên nhân xảy ra tai nạn: Do thiên tai gây ra (bão, áp thấp nhiệt đới, giông, lốc,...); Các vụ đâm va trên biển; do bất cẩn trong khi đang hoạt động trên biển dẫn đến cháy nổ làm chìm phương tiện.

- Các khu vực có thể xảy ra tai nạn.

d) Vùng nước cảng biển

Dự kiến nguyên nhân xảy ra tai nạn: Do thiên tai gây ra (bão, áp thấp nhiệt đới, giông, lốc,...); Các vụ đâm va trên biển; do bất cẩn trong khi đang hoạt động trên biển dẫn đến cháy nổ làm chìm phương tiện.

- Các khu vực có thể xảy ra tai nạn.

2. Lực lượng ứng phó với tai nạn tàu, thuyền trên biển

- Tàu thuyền của các tổ, đội, các phương tiện đánh bắt hải sản, các phương tiện vận tải qua lại nơi xảy ra tai nạn.

- Các tổ, đội và phương tiện hoạt động gần khu vực xảy ra tai nạn.

- Lực lượng của Biên Phòng, Kiểm ngư, Cảng vụ, Bộ Chỉ huy Quân sự, Công an tỉnh.

- Các phương tiện của các doanh nghiệp vận tải biển trên địa bàn tỉnh.

- Lực lượng phối hợp Bộ Tư lệnh Vùng 5 Hải quân, Vùng 4 Cảnh sát biển, Hải Đoàn 28, Trung tâm phối hợp tìm kiếm cứu nạn hàng hải khu vực III.

II. NHIỆM VỤ

1. Công tác phòng ngừa tai nạn tàu, thuyền trên biển

- Công tác tuyên truyền giáo dục:

+ Tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến các tổ chức, các nhân, thuyền trưởng và các thuyền viên, chủ phương tiện hoạt động trên biển về những quy định của pháp luật liên quan đến công tác an toàn hàng hải, tìm kiếm cứu nạn, công tác kiểm định tàu thuyền, quản lý phương tiện, quản lý luồng, tuyến hàng hải trên địa bàn tỉnh.

+ Tổ chức tuyên truyền, cung cấp thông tin dự báo về tình hình về thời tiết khí tượng thủy văn trong năm để các tổ chức, cá nhân có các phương tiện hoạt động trên biển biết để chủ động khi hoạt động trên biển.

+ Tổ chức tuyên truyền về phương pháp liên lạc với lực lượng chức năng cho các tổ chức, cá nhân khi phương tiện của mình bị nạn trên biển.

- Công tác huấn luyện, diễn tập:

+ Các sở ngành, địa phương thường xuyên tổ chức huấn luyện, tập luyện các phương án tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ cho lực lượng chuyên trách, kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn.

+ Cử cán bộ tham gia các lớp huấn luyện tìm kiếm cứu nạn đường biển, các lớp điều khiển phương tiện thủy nội địa, lái ca nô nâng cao tìm kiếm cứu nạn do Ủy ban Quốc gia tìm kiếm cứu nạn tổ chức.

+ Tổ chức diễn tập tìm kiếm cứu nạn trên biển trong quý IV năm 2019 (thời gian và địa điểm tổ chức sẽ có kế hoạch riêng).

- Công tác đăng ký, đăng kiểm phương tiện, tuân thủ pháp luật hàng hải:

+ Sở Giao thông vận tải thực hiện nghiêm công tác đăng ký, đăng kiểm cho các phương tiện.

+ Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh tổ chức kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc đăng ký, đăng kiểm và tuân thủ pháp luật hàng hải các phương tiện ra biển hoạt động.

- Công tác đầu tư các trang thiết bị phương tiện:

+ Văn phòng Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh tổ chức tiếp nhận và cấp phát vật tư, trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn.

+ Các sở, ngành, địa phương tổ chức tiếp nhận và sử dụng các trang thiết bị, phương tiện PCTT&TKCN theo đúng quy định.

+ Giao cho Văn phòng Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh tổng hợp đề xuất đầu tư các trang thiết bị, phương tiện ứng phó tai nạn tàu, thuyền trên biển báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm, Cứu nạn đảm bảo cho các đơn vị.

2. Khi xảy ra tai nạn tàu thuyền trên biển

- Công tác tiếp nhận xử lý, xác minh thông tin: Bằng mọi biện pháp duy trì liên lạc và yêu cầu phương tiện hoặc người bị nạn cung cấp các thông tin:

+ Thời gian, vị trí (tọa độ khu vực) xảy ra tai nạn.

+ Tên phương tiện, thuyền trưởng, số thuyền viên trên tàu.

+ Lý do bị nạn (đâm va, sóng gió lớn đánh chìm, gặp lốc xoáy...)

+ Hậu quả ban đầu (số người bị chết, mất tích, bị thương, số phương tiện chìm, hư hỏng...).

+ Điều kiện thời tiết, sóng, gió tại hiện trường và những việc đã làm.

+ Tần số, thời gian các phiên liên lạc, số điện thoại, địa chỉ của thuyền trưởng, chủ tàu.

+ Yêu cầu, đề nghị của Thuyền trưởng tàu bị nạn.

+ Cơ quan, đơn vị tiếp nhận thông tin bị nạn nhanh chóng phân tích, đánh giá tình xác thực của thông tin, báo cáo kịp thời về Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh (thông qua Văn phòng Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh) để chỉ đạo. Đánh dấu vị trí tọa độ bị nạn trên Hải đồ.

- Công tác lập kế hoạch, phân công nhiệm vụ:

+ Giao cho Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh lập kế hoạch và phân công nhiệm vụ cho các lực lượng tìm kiếm cứu nạn trên biển, báo cáo Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh chỉ đạo; chỉ huy hiện trường tìm kiếm cứu nạn trên biển.

+ Giao cho Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang lập kế hoạch, phân công nhiệm vụ cho các lực lượng tìm kiếm cứu nạn trong khu vực vùng nước cảng biển báo cáo Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh chỉ đạo; Chỉ huy hiện trường tìm kiếm cứu nạn trong khu vực vùng nước cảng biển.

- Công tác triển khai lực lượng, phương tiện:
 - + Chỉ huy hiện trường: Lực lượng, phương tiện của Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh (Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang nếu vị trí xảy ra tai nạn nằm trong vùng nước cảng biển).
 - + Lực lượng, phương tiện của các tổ đội tàu thuyền, các tàu thuyền hoạt động gần khu vực bị nạn.
 - + Các sở, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ và khả năng của đơn vị mình tổ chức lực lượng, phương tiện tiến hành tìm kiếm, cứu nạn.
 - + Lực lượng, phương tiện phối hợp: Bộ Tư lệnh Vùng 5 Hải quân, Vùng Cảnh sát biển 4, Trung tâm Phối hợp tìm kiếm cứu nạn Hàng hải khu vực III.
- Công tác phối hợp, hiệp đồng: Lực lượng, phương tiện của các sở, ngành, địa phương theo kế hoạch và phân công nhiệm vụ của Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh, dưới sự chỉ đạo của chỉ huy hiện trường phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ tổ chức tìm kiếm, cứu nạn.
 - Công tác khắc phục hậu quả, tổng kết, báo cáo
 - + Theo nhiệm vụ được phân công các lực lượng tổ chức khắc phục hậu quả tại nạn dưới sự chỉ đạo của chỉ huy hiện trường.
 - + Kết thúc tìm kiếm cứu nạn giao cho Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh (Cảng vụ Hàng hải Kiên Giang nếu vụ việc xảy ra trong vùng nước cảng biển) tổng hợp báo cáo Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh theo quy định.
 - + Tổng hợp chi phí đề nghị Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh thanh toán, chi trả theo Khoản 2, Khoản 3, Điều 2 và Điều 7, Thông tư 92/2009/TT-BTC ngày 12/5/2009 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn việc thanh toán kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước cho các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, ứng phó thiên tai, thảm họa.

III. Ý ĐỊNH ỨNG PHÓ TAI NẠN TÀU THUYỀN TRÊN BIỂN

1. Phương châm

- Sử dụng nguyên tắc bốn tại chỗ trong ứng phó tai nạn tàu thuyền trên biển và vùng nước cảng biển.
- Ưu tiên cứu người trước, cứu phương tiện và hàng hóa sau.

2. Khu vực, đối tượng TKCN trên biển và trong vùng nước cảng biển

a) Khu vực

- Khu vực 1: Vùng ven bờ (bao gồm cả vùng nước cảng cá, bến cá, khu neo tránh, trú bão).
- Khu vực 2: Vùng khơi.
- Khu vực 3: Vùng lộng.
- Khu vực 4: Vùng nước cảng biển.

b) Đối tượng tìm kiếm cứu nạn

- Người, tàu, thuyền của tỉnh Kiên Giang.
- Người, tàu, thuyền của các tỉnh bạn.
- Tàu vận tải trong nước và nước ngoài..

3. Tổ chức sử dụng lực lượng

Theo vụ việc cụ thể, các sở, ngành, địa phương tổ chức sử dụng lực lượng gồm:

- Lực lượng tìm kiếm.
- Lực lượng cứu hộ, cứu nạn.
- Lực lượng cứu thương.
- Lực lượng chữa cháy.
- Lực lượng đảm bảo.

IV. NHIỆM VỤ CỦA CÁC SỞ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

1. Công tác phòng ngừa

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Kiểm tra các quy định về trang thiết bị thông tin liên lạc cho các tàu cá hoạt động xa bờ.
- Tổ chức trực 24/24 để tiếp nhận, xử lý thông tin tìm kiếm cứu nạn.
- Thực hiện nghiêm công tác đăng ký, đăng kiểm tàu cá của nhân dân, quy hoạch, xây dựng khu tránh, trú bão.
- Quản lý chặt chẽ khu nuôi trồng thủy sản.

b) Sở Giao thông vận tải

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến các tổ chức, cá nhân, chủ phương tiện hoạt động trên biển và trong vùng nước cảng biển về những quy định của pháp luật liên quan đến công tác an toàn hàng hải và tìm kiếm cứu nạn.
- Thực hiện nghiêm công tác kiểm định tàu thuyền, quản lý phương tiện trong toàn tỉnh.
- Quản lý luồng tuyến hàng hải theo đúng quy định của pháp luật.

c) Sở Tài nguyên và Môi trường

Cung cấp kịp thời các thông tin, cảnh báo về thời tiết, khí tượng thủy văn để phát thông tin thông báo cho các tổ chức, cá nhân, chủ phương tiện hoạt động trên biển được biết để chủ động tránh, trú đảm bảo an toàn.

d) Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

- Tổ chức tuyên truyền về an toàn lao động và giải quyết chính sách cho các tổ chức, cá nhân và chủ phương tiện hoạt động trên biển khi thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm, cứu nạn trên biển.

- Chỉ đạo và phối hợp với Nghiệp đoàn nghề cá các địa phương về công tác tuyên truyền, thành lập và hình thành các tổ, đội, khai thác, đánh bắt để giúp đỡ nhau khi hoạt động trên biển cũng như khi gặp thiên tai và tai nạn trên biển.

e) Sở Thông tin và Truyền thông

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn đăng ký kênh thông tin và tần số làm việc trên các phương tiện hoạt động trên biển.

- Chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng tuyên truyền các nội dung về đảm bảo an toàn đối với người và phương tiện khi hoạt động trên biển.

f) Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Tham mưu cho BCH PCTT&TKCN tỉnh xây dựng các Kế hoạch ứng phó tai nạn tàu, thuyền trên biển; tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến các tổ chức, cá nhân và chủ phương tiện hoạt động trên biển và trong vùng nước cảng biển về những quy định của pháp luật liên quan đến công tác an toàn hàng hải và tìm kiếm cứu nạn trên biển.

- Kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các phương tiện khi xuất bến ra khơi đánh bắt phải đảm bảo các thủ tục và điều kiện (đặc biệt là đảm bảo an toàn cho người và phương tiện khi hoạt động trên biển).

- Luôn luôn giữ thông tin liên lạc với các tổ, đội, chủ phương tiện tàu thuyền hoạt động trên biển.

g) UBND các huyện, thành phố, Nghiệp đoàn nghề cá các địa phương

Phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến các tổ chức, cá nhân và chủ phương tiện hoạt động trên biển về những quy định của pháp luật liên quan đến an toàn hàng hải và tìm kiếm cứu nạn trên biển tại địa phương mình.

2. Khi xảy ra tai nạn tàu, thuyền trên biển

2.1. Đối với tai nạn xảy ra trên biển

a) Các tổ đội, các tàu thuyền, các doanh nghiệp hoạt động trên biển

- Thông tin báo cáo về việc tàu, thuyền bị nạn với lực lượng Biên phòng nơi gần nhất đầy đủ các nội dung theo quy định như: Tên phương tiện bị nạn, số hiệu, mã nhận dạng hàng hải, thời gian bị nạn, số lượng thuyền viên trên tàu, địa chỉ và các phương thức liên lạc với chủ phương tiện; tình trạng sức khỏe các thuyền viên, tình trạng phương tiện, tần số thông tin, thiết bị thông tin với tàu bị nạn; tình hình thời tiết, khí tượng thủy văn và yêu cầu trợ giúp của thuyền trưởng là gì.

- Các tổ, đội tàu thuyền chủ động thông báo cho các tàu cùng tổ đội cũng như tàu thuyền của các tổ đội khác và các tàu hoạt động ở gần khu vực bị nạn tham gia cứu hộ, cứu nạn.

- Duy trì thông tin liên lạc với tàu bị nạn cũng như Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh.

b) Bộ Chỉ huy Biên phòng tỉnh

- Tiếp nhận, xác minh thông tin, đánh dấu vị trí tàu bị nạn trên hải đồ, giữ thông tin liên lạc với tàu bị nạn, người báo tin.

- Tổng hợp thông tin, báo cáo nhanh vụ việc về Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh xin ý kiến chỉ đạo.

- Thông báo tình hình vụ việc đến Đài thông tin Duyên hải Kiên Giang phát thông báo báo nạn, thông báo cho các tổ đội tàu thuyền, các tàu thuyền hoạt động gần khu vực tàu bị nạn và lực lượng của Bộ Tư lệnh Vùng 5 Hải Quân, Vùng Cảnh sát biển 4 tiến hành tìm kiếm cứu nạn.

- Điều động lực lượng, phương tiện nhanh chóng cơ động ra vị trí tiến hành tìm kiếm cứu nạn, trường hợp khu vực tàu bị nạn nằm ngoài khả năng thì huy động các tàu hoạt động gần khu vực bị nạn tiến hành tìm kiếm cứu nạn, đồng thời báo cáo Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh biết, xin ý kiến chỉ đạo.

- Sau khi hoàn thành công tác cứu hộ, cứu nạn tổng hợp chi phí đề nghị Ban Chỉ huy PCTT&TKCN thanh toán, chi trả theo Khoản 2, Khoản 3, Điều 2 và Điều 7 Thông tư 92/2009/TT-BTC ngày 12/5/2009.

c) Các sở, Ngành, địa phương

- Sở Giao thông vận tải: Tham mưu cho Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh kịp thời tổ chức lực lượng, phương tiện tham gia tìm kiếm cứu nạn; phối hợp kiểm định lập biên bản hư hỏng, hoàn thành thủ tục thanh toán, chi trả theo Khoản 2, 3 Điều 2 và Điều 7 Thông tư 92/2009/TT-BTC ngày 12/5/2009.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Tổ chức phối hợp kiểm định lập biên bản hư hỏng, hoàn thành thủ tục thanh toán, chi trả theo Khoản 2, 3 Điều 2 và Điều 7 Thông tư 92/2009/TT-BTC ngày 12/5/2009.

- Sở Tài chính: Phối hợp kiểm định lập biên bản hư hỏng, hoàn thành thủ tục thanh toán, chi trả theo Khoản 2, 3 Điều 2 và Điều 7 Thông tư 92/2009/TT-BTC.

- Các sở, ban, ngành khác (Sở: Y tế, Thông tin và truyền thông, Tài Nguyên Môi trường, UBND các huyện, thành phố, Nghiệp đoàn nghề cá tỉnh): Theo chức năng, nhiệm vụ kịp thời tham mưu và chịu sự điều động sử dụng lực lượng, phương tiện của Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn.

2.2. Đối với tai nạn trên vùng nước cảng biển (gồm cả vùng nước cảng cá, bến cá, khu neo đậu tránh trú bão nếu thuộc vùng nước cảng biển)

a) Tổ Chức, cá nhân

Nhanh chóng điều động lực lượng, phương tiện tham gia tìm kiếm cứu nạn trong vùng nước cảng biển theo điều động của Giám đốc Cảng vụ hàng hải Kiên Giang; chỉ đạo các phương tiện của mình tham gia phối hợp triển khai phương án, kế hoạch tìm kiếm cứu nạn dưới sự điều hành của Cảng vụ hàng hải Kiên Giang.

b) Các Sở, ban, ngành

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Tổ chức phối hợp kiểm định lập biên bản hư hỏng, hoàn thành thủ tục thanh toán, chi trả theo Khoản 2, 3 Điều 2 và Điều 7 Thông tư 92/2009/TT-BTC ngày 12/5/2009.

- Sở Tài chính: Phối hợp kiểm định lập biên bản hư hỏng, chủ trì phối hợp với các Sở, Ban, Ngành, địa phương hoàn thành thủ tục thanh toán, chi trả theo Khoản 2, 3 Điều 2 và Điều 7 Thông tư 92/2009/TT-BTC ngày 12/5/2009.

- Các sở, ban, ngành khác (Sở: Y tế, Thông tin và truyền thông, Tài Nguyên Môi trường, UBND các huyện, thành phố, Nghiệp đoàn nghề cá tỉnh): Theo chức năng, nhiệm vụ kịp thời tham mưu và chịu sự điều động sử dụng lực lượng, phương tiện của Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh trong thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn.

Trường hợp vượt quá khả năng ứng phó thì Trưởng Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh báo cáo Ủy ban Quốc gia Ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm, Cứu nạn theo quy định để tổ chức ứng phó kịp thời.

V. CÔNG TÁC BẢO ĐẢM

1. Bảo đảm thông tin liên lạc

- Số điện thoại của:

+ Văn phòng BCH PCTT&TKCN tỉnh : 0297 3.813.315

+ Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh : 0297 3.863.632

+ Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh : 0297 3.862.062

+ Sở Giao thông vận tải : 0297 3.946.779

- Kênh (tần số) trực canh, thông tin liên lạc, cấp cứu: Khi có tình huống sẽ xác định sau.

2. Bảo đảm ngân sách

- Nguồn ngân sách: Ngân sách địa phương (theo Khoản 2, Khoản 3 điều 2 và điều 7 Thông tư 92/2009/TT-BTC ngày 12/5/2009 của Bộ Tài chính).

- Đối tượng, trách nhiệm, định mức thủ tục thanh toán: Theo Thông tư 92/2009/TT-BTC ngày 12/5/2009 của Bộ Tài chính.

VI. TỔ CHỨC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

1. Ban Chỉ huy PCTT&TKCN: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh làm Trưởng Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh.

2. Cơ quan thường trực tìm kiếm cứu nạn: Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.

VII. MỐC THỜI GIAN CHÍNH

1. Thời gian giao nhiệm vụ cho các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và ban Chỉ huy PCTT&TKCN các huyện, thành phố: Ngày 22/4/2019.

2. Thời gian thông qua và phê duyệt kế hoạch của các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và Ban Chỉ huy PCTT&TKCN các huyện, thành phố: Ngày 15/5/2019.

3. Thời gian triển khai thực hiện: Từ ngày 20/5/2019.

Căn cứ Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh (thành viên Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh) và Ban Chỉ huy PCTT&TKCN các huyện, thành phố ven biển theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm thực hiện các nội dung của Kế hoạch liên quan đến đơn vị có hiệu quả; trên cơ sở đó, các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và Ban Chỉ huy PCTT&TKCN các huyện, thành phố ven biển xây dựng Kế hoạch cụ thể để tiến hành tổ chức thực hiện đúng thời gian quy định. Hàng tuần, tháng, năm tổng hợp tình hình tai nạn tàu thuyền trên biển, vùng nước cảng biển báo cáo Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm, cứu nạn tỉnh.

Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc; đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ban Chỉ huy PCTT&TKCN các huyện, thành phố ven biển chủ động phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh báo cáo Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh (thông qua Văn phòng BCH.PCTT&TKCN tỉnh) xem xét, quyết định đảm bảo các nội dung của Kế hoạch. / *Chp*

Nơi nhận:

- BCĐ.Trung ương về PCTT;
- UBQG UP sự cố thiên tai và TKCN;
- Tổng cục Phòng, chống thiên tai;
- Chi cục PCTT miền Nam;
- TT.Tỉnh ủy; TT.UBND tỉnh;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- BCH.PCTT&TKCN tỉnh;
- BCH.PCTT&TKCN các huyện, TP;
- Lưu: VP.BCH, hmtam.

**KT.TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Văn Tâm
Nguyễn Văn Tâm

